

UBND TỈNH NINH THUẬN
CÔNG TY TNHH MTV
KHAI THÁC CÔNG TRÌNH
THỦY LỢI NINH THUẬN

Số:541/CTKTTL-QLNCT
V/v có ý kiến về xây dựng quy định hướng dẫn trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án nạo vét bằng hình thức xã hội hóa, không sử dụng vốn ngân sách trên địa bàn tỉnh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 01 tháng 10 năm 2021

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Chi cục Thủy lợi.

Căn cứ Văn bản số 3254/SNNPTNT-QLXDCT ngày 16/9/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tham mưu ban hành quy định hướng dẫn trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án nạo vét bằng hình thức xã hội hóa, không sử dụng vốn ngân sách trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Văn bản số 392/CCTL-QLCTTL ngày 21/9/2021 của Chi cục Thủy lợi về việc tham mưu ban hành quy định hướng dẫn trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án nạo vét sông, suối và các công trình cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão trên địa bàn tỉnh theo hình thức xã hội hóa, không sử dụng vốn ngân sách trên địa bàn tỉnh.

Để có cơ sở đánh giá, xét chọn nhà đầu tư có đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện đối với các dự án nạo vét hồ chứa, đập dâng trên sông, suối bằng hình thức xã hội hóa, không sử dụng vốn ngân sách trên địa bàn tỉnh (*gọi tắt là Dự án*). Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi Ninh Thuận (*gọi tắt là Công ty*) xây dựng quy định hướng dẫn trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các Dự án như sau:

I. Căn cứ pháp lý xây dựng nội dung lựa chọn Nhà đầu tư và trình tự thực hiện Dự án nạo vét hồ chứa, đập dâng trên sông, suối:

1. Nguồn vốn thực hiện dự án:

Nguồn vốn do nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện dự án tự bỏ vốn đầu tư.

2. Trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án nạo vét hồ chứa, đập dâng trên sông, suối:

Việc nạo vét hồ chứa, đập dâng trên sông, suối bằng hình thức xã hội hóa, không sử dụng vốn ngân sách trên địa bàn tỉnh theo **hình thức xét chọn Nhà đầu tư**, không thực hiện theo hình thức đấu thầu dự án, đấu giá...

Trình tự thực hiện như sau (*đây là trình tự đã thực hiện từ năm 2018 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện cấp Giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi cho 09 doanh nghiệp tham gia nạo vét 06 hồ chứa*)

nước gồm: hồ Thành Sơn, Ông Kinh, Phước Nhơn, Phước Trung, Bầu Zôn, Bà Râu và 02 đập dâng trên sông gồm đập Ma Rén, đập Kía);

- Bước 1: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận có văn bản xin chủ trương đề xuất nạo vét, tận thu khối lượng vật liệu lòng hồ chứa nước, đập dâng trên sông, suối bị bồi lấp để tích nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất của nhân dân;

- Bước 2: Căn cứ đề nghị của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận về việc nạo vét trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi các hồ chứa nước, đập dâng trên sông, suối. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức kiểm tra, xem xét và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương nạo vét, tận thu khối lượng vật liệu lòng hồ chứa nước, đập dâng trên sông, suối bị bồi lấp để tích nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất của nhân dân;

- Bước 3: Xét đề nghị của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc nạo vét trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi hồ chứa nước, đập dâng trên sông, suối; Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản đồng ý, chấp thuận chủ trương tổ chức nạo vét hồ chứa, đập dâng trên sông, suối để tăng dung tích trữ nước nhằm phục sinh hoạt, sản xuất của nhân dân từ nguồn vốn xã hội hóa;

- Bước 4: Căn cứ văn bản đồng ý, chấp thuận chủ trương tổ chức nạo vét hồ chứa, đập dâng trên sông, suối để tăng dung tích trữ nước nhằm phục sinh hoạt, sản xuất của nhân dân từ nguồn vốn xã hội hóa của Ủy ban nhân dân tỉnh. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận có Thông báo về việc mời các tổ chức, doanh nghiệp tham gia nạo vét hồ chứa nước để tăng dung tích trữ nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất của nhân dân. Thông báo được đăng rộng rãi trên Báo Ninh Thuận, gửi các Sở, ban, ngành liên quan trên công thông tin điện tử để các Nhà đầu tư biết, quan tâm, có nhu cầu tham gia nộp hồ sơ năng lực của Nhà đầu tư về Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận;

- Bước 5: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận tổ chức đánh giá hồ sơ năng lực của Nhà đầu tư (*theo bộ tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện Dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận*) và có báo cáo gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trường hợp tại cùng một vị trí nạo vét, có từ 02 (hai) Nhà đầu tư đăng ký thực hiện trở lên, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận sẽ mời các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan và các Nhà đầu tư liên quan dự họp và đánh giá theo Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư; Nhà đầu tư nào có hồ sơ năng lực thực hiện dự án được Hội đồng xét chọn đánh giá có tổng điểm cao nhất sau khi so sánh năng lực được xếp thứ nhất và được xem xét kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn là Nhà đầu tư thực hiện dự án;

- Bước 6: Căn cứ báo cáo đánh giá năng lực Nhà đầu tư tham gia thực hiện Dự án của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức kiểm tra, thẩm định và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề xuất đơn vị tham gia nạo vét hồ chứa

nước, đập dâng trên sông, suối bị bồi lấp để tăng dung tích trữ nước nhằm phục sinh hoạt, sản xuất của nhân dân;

- Bước 7: Xét báo cáo đánh giá năng lực Nhà đầu tư tham gia thực hiện Dự án của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản thống nhất chấp thuận các Nhà đầu tư được tham gia nạo vét hồ chứa nước, đập dâng trên sông, suối từ nguồn vốn xã hội hóa;

- Bước 8: Căn cứ văn bản thống nhất chấp thuận cho Nhà đầu tư được tham gia nạo vét hồ chứa nước, đập dâng trên sông, suối bị bồi lấp của Ủy ban nhân dân tỉnh. Nhà đầu tư tự bỏ chi phí thuê đơn vị tư vấn có đủ năng lực lập hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật thực hiện Dự án; trình hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổ chức thẩm định; làm cơ sở tự tổ chức phê duyệt;

- Bước 9: Căn cứ hồ sơ thực hiện Dự án được phê duyệt. Nhà đầu tư trình hồ sơ xin cấp phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi về Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Thuận để thực hiện thủ tục cấp Giấy phép theo quy định.

- Bước 10: Nhà đầu tư trình hồ sơ thực hiện lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường (*tùy quy mô thực hiện dự án*) của Dự án về Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc UBND các huyện thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Bước 11: Nhà đầu tư trình hồ sơ đăng ký thu hồi khối lượng đất từ việc thi công nạo vét lòng hồ chứa nước, đập dâng trên sông, suối về Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định và trình UBND tỉnh đồng ý thu hồi khối lượng đất phát sinh từ thi công nạo vét các lòng hồ chứa nước, đập dâng trên sông, suối.

II. Xây dựng tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện Dự án nạo vét hồ chứa, đập dâng trên sông, suối:

1. Thông tin chung:

- Tên công trình: Nạo vét hồ chứa, đập dâng trên sông, suối bằng hình thức xã hội hóa, không sử dụng vốn ngân sách trên địa bàn tỉnh;

- Mục tiêu đầu tư: Góp phần tăng thêm dung tích trữ của hồ chứa nước, khơi thông dòng chảy đập dâng trên sông, suối đảm bảo cấp đủ nước cho diện tích khu tưới và an toàn phòng lũ, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của người dân. Đồng thời, việc tận thu đất sẽ góp phần làm ổn định về giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh, ngăn chặn được tình trạng khai thác cát, sỏi trái phép gây ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước và cảnh quan môi trường trong khu vực, tăng nguồn thu cho ngân sách Tỉnh nhà.

- Nguồn vốn thực hiện dự án: Vốn xã hội hóa (Nhà đầu tư tham gia tự bỏ vốn thực hiện dự án).

- Thời gian đăng ký tham gia: Sau khi có văn bản chấp thuận chủ trương của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Thời gian cấp phép khi thực hiện dự án đối với hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi sẽ tùy thuộc vào quy mô dự án:

+ Tối đa là 01 năm với quy mô khối lượng xin nạo vét, tận thu đất, cát...lòng hồ chứa nước và vùng thượng lưu đập dâng sông, suối < 50.000 m³;

+ Tối đa là 02 năm với quy mô khối lượng xin nạo vét, tận thu đất, cát...lòng hồ chứa nước và vùng thượng lưu đập dâng sông, suối từ 50.000 m³ trở lên.

2. Hồ sơ đăng ký đầu tư đối với các dự án:

2.1. Thành phần hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị được thực hiện dự án nạo vét trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của Nhà đầu tư;

- Sơ họa vị trí khu vực Nhà đầu tư dự kiến tiến hành hoạt động nạo vét. (có thể hiện tọa độ khu vực dự kiến nạo vét theo quy định);

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý liên quan của Nhà đầu tư (có thể hiện vốn điều lệ đăng ký của Nhà đầu tư);

- Hồ sơ năng lực, kinh nghiệm của Nhà đầu tư liên quan đến các dự án, hoạt động nạo vét (hợp đồng xây dựng có tính chất, quy mô tương tự);

- Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của Nhà đầu tư để thực hiện dự án, hoạt động nạo vét:

+ Đối với nguồn vốn tự có: Chứng minh bằng báo cáo tài chính được kiểm toán hoặc quyết toán thuế từ 01 (một) đến 02 (hai) năm gần nhất, xác nhận số dư tài khoản của ngân hàng.

+ Đối với nguồn vốn vay: Chứng minh bằng cam kết cho vay của tổ chức tín dụng, ngân hàng;

+ Trường hợp Nhà đầu tư là Doanh nghiệp mới thành lập thì phải có văn bản xác nhận số dư tài khoản của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; Văn bản xác nhận cam kết cho vay của tổ chức tín dụng, ngân hàng đối với vốn vay;

- Tài liệu chứng minh năng lực về nhân sự, thiết bị, máy móc của Nhà đầu tư;

- Tài liệu chứng minh nhu cầu sử dụng sản phẩm nạo vét để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh hoặc phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh (nếu có);

- Có kế hoạch tiến độ, phương án thi công nạo vét cụ thể (kể từ khi hoàn thành các thủ tục pháp lý: Xin cấp Giấy phép thực hiện hoạt động dự án trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (Kế hoạch bảo vệ môi trường) của dự án, Xin thu hồi khối lượng đất từ thi công nạo vét lòng hồ);

- Tài liệu chứng minh Nhà đầu tư đã thực hiện các nội dung an sinh xã hội, thực hiện khắc phục công trình hạ tầng giao thông khu vực thực hiện dự án được cấp có thẩm quyền xác nhận;

- Các văn bản cam kết khi thực hiện dự án:

+ Cam kết sẽ triển khai các thủ tục hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, hồ sơ xin cấp phép thực hiện hoạt động dự án trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi

trong vòng 06 (sáu) tháng kể từ khi được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận, thống nhất cho Nhà đầu tư thực hiện dự án;

+ Cam kết sẽ triển khai thi công thực hiện dự án chậm nhất sau 03 (ba) tháng kể từ khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục: Xin cấp giấy phép thực hiện hoạt động dự án trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; Xin thu hồi khối lượng đất thi công nạo vét lòng hồ. Trong cam kết đề nghị nêu rõ: Trường hợp do các nguyên nhân khách quan dẫn đến việc không thể triển khai thi công dự án chậm nhất sau 03 (ba) tháng kể từ khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục, Nhà đầu tư phải có báo cáo giải trình nguyên nhân cụ thể;

+ Cam kết không chuyển nhượng dự án cho Nhà đầu tư khác trong giai đoạn từ khi được lựa chọn nhà đầu tư đến khi thực hiện hoàn thành dự án;

+ Cam kết thực hiện tốt các thỏa thuận với đơn vị quản lý sử dụng và đáp ứng thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn đập, hồ chứa nước theo quy định của Luật Thủy lợi; quy định về quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước; quy định về bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường khi triển khai thực hiện dự án;

+ Cam kết chịu hình thức xử phạt thu hồi Giáp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh đã cấp nếu Nhà đầu tư không đạt các mốc tiến độ thi công nạo vét và Nhà đầu tư không có báo cáo giải trình nguyên nhân, cụ thể mốc tiến độ thi công nạo vét như sau:

Thời gian thực hiện cấp phép đạt 50% thì khối lượng thực hiện nạo vét phải đạt tối thiểu 30% khối lượng được cấp phép;

Thời gian thực hiện cấp phép đạt 70% thì khối lượng thực hiện nạo vét phải đạt tối thiểu 50% khối lượng được cấp phép;

+ Cam kết sẽ thực hiện khắc phục hư hỏng công trình hạ tầng giao thông khu vực thực hiện dự án do quá trình vận chuyển đất của Nhà đầu tư gây ra.

2.2. Số lượng hồ sơ: Gồm 03 bộ, trong đó có 01 bộ gốc.

Nhà đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác và phù hợp giữa bản gốc và bản chụp. Hồ sơ (bản gốc và bản chụp) phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài và đóng dấu giáp lai của các tổ chức, doanh nghiệp;

2.3. Thời gian nộp hồ sơ:

Sau khi có văn bản chấp thuận chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh và có Thông báo mời các tổ chức, doanh nghiệp tham gia nạo vét các hồ chứa bị bồi lấp để tích nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất nhân dân của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận. Hồ sơ nộp sau thời hạn quy định đã nêu trong Thông báo trên xem như là không hợp lệ và không được xét chọn.

2.4. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ:

Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi Ninh Thuận. Địa chỉ: Số 144, đường 21/8, Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3. Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện Dự án nạo vét hồ chứa, đập dâng trên sông, suối:

Tiêu chí đánh giá, xét chọn		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
1	Tư cách pháp nhân:	10		10
1.1	- Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý liên quan của Nhà đầu tư.		10	
1.2	- Không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý liên quan của Nhà đầu tư.		0	
2	Kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động xây dựng	15		7
2.1	Số năm kinh nghiệm hoạt động của tổ chức			4
	- Từ 5 năm trở lên		6	
	- Dưới 5 năm		4	
2.2	Có thực hiện hợp đồng hoặc hoạt động xây dựng có tính chất, quy mô liên quan đến công tác nạo vét trong thời gian 5 năm trở lại đây, cụ thể:			3
	- Có từ 7 hợp đồng hoặc hoạt động xây dựng nạo vét trở lên		9	
	- Có từ 3 đến dưới 7 hợp đồng hoặc hoạt động xây dựng nạo vét		6	
	- Có từ 1 đến dưới 3 hợp đồng hoặc hoạt động xây dựng nạo vét		3	
	- Không có hợp đồng hoặc hoạt động xây dựng nạo vét		0	
3	Năng lực tài chính	8		6
3.1	Vốn điều lệ, đăng ký kinh doanh			3
	- Từ 3 tỷ VND trở lên		4	
	- Dưới 3 tỷ VND		3	
3.2	Doanh thu bình quân hoạt động trong vòng 2 năm gần đây có giá trị (Đối với doanh nghiệp mới thành lập thì lấy theo xác nhận số dư tài khoản của Ngân hàng):			3
	- Từ 3 tỷ VND trở lên		4	

Tiêu chí đánh giá, xét chọn		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	- Dưới 3 tỷ VND		3	
4	Nhân sự	6		3
	Có cán bộ kỹ thuật tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành xây dựng, thủy lợi trở lên và thời gian công tác thuộc Nhà đầu tư ít nhất 01 năm, cụ thể:			3
	- Có từ 02 cán bộ kỹ thuật thi công trở lên		6	
	- Có 01 cán bộ kỹ thuật thi công		3	
	- Không có cán bộ kỹ thuật thi công		0	
5	Thiết bị	16		7
	Có bảng kê khai các loại thiết bị thi công cần thiết phục vụ phù hợp với quy mô dự án đăng ký (nêu rõ là sở hữu hay đi thuê và đính kèm các tài liệu chứng minh thiết bị, máy móc), cụ thể:			
5.1	Máy đào:			2
	- Có từ 3 máy đào trở lên		6	
	- Có 2 máy đào		4	
	- Có 1 máy đào		2	
	- Không có máy đào		0	
5.2	Ô tô, xe ben chở đất:			2
	- Có từ 5 ô tô, xe ben chở đất các loại trở lên		6	
	- Có từ 3 đến dưới 5 ô tô, xe ben chở đất các loại		4	
	- Có dưới 3 ô tô, xe ben chở đất các loại		2	
	- Không có ô tô, xe ben chở đất các loại		0	
5.3	Máy ủi:			3
	- Có từ 02 máy ủi trở lên		4	
	- Có 01 máy ủi		3	
	- Không có máy ủi		0	
6	Nhu cầu sử dụng sản phẩm và kế hoạch tiến độ thi công:	10		7
6.1	Tài liệu chứng minh nhu cầu sử dụng sản phẩm nạo vét để thực hiện các dự án:			4

Tiêu chí đánh giá, xét chọn		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	- Trên địa bàn tỉnh hoặc phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh		5	
	- Ngoài địa bàn tỉnh hoặc không phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, hoặc không có hồ sơ chứng minh		4	
6.2	Có kế hoạch tiến độ thi công nạo vét cụ thể với:			3
	- Thời gian thi công hoàn thành trong vòng 6 tháng		5	
	- Thời gian thi công hoàn thành trong vòng 1 năm		4	
	- Thời gian thi công hoàn thành trong vòng 2 năm		3	
	- Không có kế hoạch		0	
7	Thực hiện an sinh xã hội, thực hiện khắc phục công trình hạ tầng giao thông khu vực thực hiện dự án	5		0
	- Có hồ sơ, tài liệu chứng minh Nhà đầu tư đã thực hiện các nội dung an sinh xã hội hoặc đã thực hiện khắc phục công trình hạ tầng giao thông khu vực thực hiện dự án được cấp có thẩm quyền xác nhận;		5	
	- Không có hồ sơ, tài liệu chứng minh;		0	
8	Các cam kết	30		30
8.1	Cam kết sẽ triển khai các thủ tục hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, hồ sơ xin cấp phép thực hiện hoạt động dự án trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong vòng 06 (sáu) tháng kể từ khi được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận, thống nhất cho Nhà đầu tư thực hiện dự án.			5
	- Có cam kết		5	
	- Không có cam kết		0	

Tiêu chí đánh giá, xét chọn		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
8.2	Cam kết sẽ triển khai thi công thực hiện dự án chậm nhất sau 03 (ba) tháng kể từ khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục: Xin cấp Giấy phép thực hiện hoạt động dự án trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; Xin thu hồi khối lượng đất từ thi công nạo vét lòng hồ;			5
	Trong cam kết đề nghị nêu rõ: Trường hợp do các nguyên nhân khách quan dẫn đến việc không thể triển khai thi công dự án chậm nhất sau 03 (ba) tháng kể từ khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục, Nhà đầu tư sẽ có báo cáo giải trình nguyên nhân cụ thể.			
8.3	- Có cam kết		5	5
	- Không có cam kết			
8.4	Cam kết không chuyển nhượng dự án cho Nhà đầu tư khác trong giai đoạn từ khi được lựa chọn nhà đầu tư đến khi thực hiện hoàn thành dự án.			5
	- Có cam kết			
8.5	- Không có cam kết		0	5
	Cam kết thực hiện tốt các thỏa thuận với đơn vị quản lý sử dụng và đáp ứng thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn đập, hồ chứa nước theo quy định của Luật Thủy lợi; quy định về quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước; quy định về bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường khi triển khai thực hiện dự án.			
	- Có cam kết		5	5
	- Không có cam kết			
	Cam kết chịu hình thức xử phạt thu hồi giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh đã cấp nếu Nhà đầu tư không đạt các mốc tiến độ thi công nạo vét và Nhà đầu tư không có báo cáo giải trình nguyên nhân, cụ thể mốc tiến độ thi công nạo vét như sau:			5

Tiêu chí đánh giá, xét chọn		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian thực hiện cấp phép đạt 50% thì khối lượng thực hiện nạo vét phải đạt tối thiểu 30% khối lượng được cấp phép; - Thời gian thực hiện cấp phép đạt 70% thì khối lượng thực hiện nạo vét phải đạt tối thiểu 50% khối lượng được cấp phép; 			
	- Có cam kết		5	
	- Không có cam kết		0	
8.6	Cam kết sẽ thực hiện khắc phục hư hỏng công trình hạ tầng giao thông khu vực thực hiện dự án do quá trình vận chuyển đất của Nhà đầu tư gây ra			5
	- Có cam kết		5	
	- Không có cam kết		0	
	Tổng	100		70

Lưu ý: Hồ sơ tham gia xét chọn không đạt mức điểm tối thiểu theo quy định của từng nội dung trong từng tiêu chí được xét là không đạt và bị loại.

4. Điều kiện xem xét lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án:

- Trường hợp tại cùng một vị trí nạo vét, chỉ có 01 (một) Nhà đầu tư đăng ký thực hiện thì Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận sẽ đánh giá theo Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư và có báo cáo gửi Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Trường hợp tại cùng một vị trí nạo vét, có từ 02 (hai) Nhà đầu tư đăng ký thực hiện trở lên, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận sẽ mời các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan và các Nhà đầu tư liên quan dự họp và đánh giá theo Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư, cụ thể như sau:

+ Nhà đầu tư nào có hồ sơ đăng ký đầu tư thực hiện dự án có tổng điểm cao nhất được xếp thứ nhất và được xem xét kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn là nhà đầu tư thực hiện dự án.

+ Trường hợp các Nhà đầu tư có tổng số điểm bằng nhau sẽ xem xét, so sánh năng lực của các Nhà đầu tư có năng lực tài chính lớn hơn sẽ được Hội đồng xét chọn và được kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn là nhà đầu tư thực hiện dự án.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Nhà đầu tư:

- Tổ chức thực hiện theo đúng nội dung Giấy phép đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép; thực hiện các quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo đúng quy định tại Điều 31, Điều 32 của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành;

- Đối với các hạng mục công trình nằm ngoài phạm vi cấp phép hoạt động công trình thủy lợi (ngoài vị trí cấp phép), yêu cầu Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

- Tổ chức triển khai nạo vét phải nhanh chóng, hiệu quả, tránh tình trạng kéo dài nhằm kịp thời tăng dung tích trữ nước, phục vụ sinh hoạt, sản xuất của nhân dân. Trong quá trình nạo vét phải có biện pháp thi công phù hợp, phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận và chính quyền địa phương đảm bảo an toàn và không làm ảnh hưởng đến việc điều tiết nước của công trình thủy lợi. Trường hợp nạo vét vùng thượng lưu các đập dâng trên sông, suối cần thực hiện các biện pháp bảo vệ, gia cố bờ không để xảy ra tình trạng hoạt động nạo vét gây sát lở bờ sông, hạn chế đắp đường vận chuyển lấn dòng sông, tránh gây đổi hướng dòng chảy;

- Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án (hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường) và thủ tục xin thu hồi khối lượng đất từ thi công nạo vét lòng hồ;

- Trước khi thu hồi khối lượng đất làm vật liệu san lấp, phải thực hiện nộp đủ tiền cấp quyền khai thác đối với khối lượng đất thu hồi theo quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Thông báo thời gian, kế hoạch thu hồi khoáng sản cho Ủy ban nhân dân các cấp có liên quan, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường để giám sát việc thu hồi theo quy định. Trường hợp phát hiện tài nguyên khác có giá trị cao hơn đất làm vật liệu san lấp, phải có trách nhiệm bảo vệ và kịp thời báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện thu hồi khối lượng đất làm vật liệu san lấp theo đúng phạm vi, ranh giới, diện tích, khối lượng quy định tại Giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép. Trong quá trình thu hồi, phải thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường) đã được cơ quan có thẩm quyền xác nhận; đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự tại địa phương;

- Thực hiện kê khai, nộp đầy đủ thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và các nghĩa vụ tài chính khác đối với khối lượng đất thu hồi, sử dụng làm vật liệu san lấp theo quy định hiện hành;

- Hết thời hạn được thu hồi, phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) bằng văn bản kết quả thu hồi và việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục thủy lợi và Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Giấy phép, chịu trách nhiệm đôn đốc Nhà đầu tư thực hiện nạo vét theo đúng tiến độ, thời gian quy định;

3. Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, xã có liên quan:

- Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thu hồi khói lượng đất san lấp của Nhà đầu tư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các phát sinh, vướng mắc (nếu có) để xem xét, giải quyết;

- Ủy ban nhân dân các huyện, xã có liên quan phối hợp kiểm tra, giám sát hoạt động thu hồi, vận chuyển khói lượng đất san lấp của Nhà đầu tư, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông tại địa phương.

IV. Xử lý đối với các trường hợp Nhà đầu tư không thực hiện đúng quy định của Giấy phép và nạo vét chậm tiến độ đã cam kết:

1. Thu hồi Giấy phép:

Trường hợp Nhà đầu tư không đạt các mốc tiến độ thi công nạo vét và Nhà đầu tư không có báo cáo giải trình nguyên nhân cụ thể (*báo cáo giải trình phải được cấp có thẩm quyền chấp thuận*). Quy định mốc tiến độ thi công nạo vét như sau:

- Thời gian thực hiện cấp phép đạt 50% thì khói lượng thực hiện nạo vét phải đạt tối thiểu 30% khói lượng được cấp phép;

- Thời gian thực hiện cấp phép đạt 70% thì khói lượng thực hiện nạo vét phải đạt tối thiểu 50% khói lượng được cấp phép;

2. Xử phạt đối với các hành vi hoạt động sai nội dung quy định trong giấy phép

a) Căn cứ Nghị định số 65/2019/NĐ-CP của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 104/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

- Tại Điểm a, Khoản 2, Điều 7: Đổi với hành vi nạo vét đất nằm ngoài phạm vi cấp phép thuộc hoạt động *Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất* sai nội dung quy định trong giấy phép: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

- Tại Điểm b, Khoản 2, Điều 7: Đổi với hành vi tập kết đất nạo vét không đúng vị trí trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc hoạt động “*Xây dựng kho, bến, bãi bốc dỡ; tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện*” sai nội dung quy định trong giấy phép: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

- Hình thức xử phạt bồi sung đối với các hành vi hoạt động sai nội dung quy định như sau: Tước quyền sử dụng giấy phép trong thời hạn từ 01 tháng đến 03 tháng đối với hành vi vi phạm quy định nêu trên;

- Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với hành vi vi phạm quy định nêu trên.

b) Không chấp thuận gia hạn sử dụng giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với các Nhà đầu tư hoạt động sai nội dung quy định trong giấy phép.

c) Căn cứ Nghị định số 104/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

- Tại Điểm a, Khoản 5, Điều 20: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi để vật liệu ở lòng sông, bãi sông gây cản trở dòng chảy, thoát lũ và trong hành lang bảo vệ đê điều với khối lượng từ 50 m³ đến dưới 200m³.

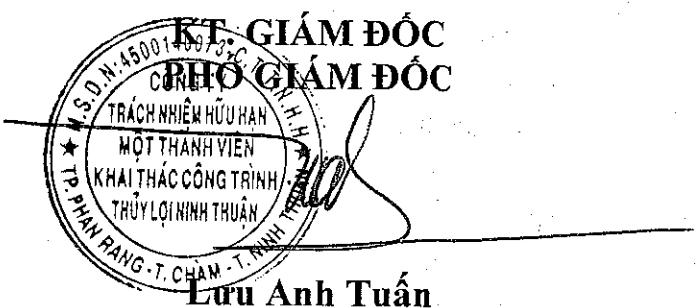
- Tại Điểm a, Khoản 6, Điều 20: Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi để vật liệu ở lòng sông, bãi sông gây cản trở dòng chảy, thoát lũ và trong hành lang bảo vệ đê điều với khối lượng từ 200m³ trở lên.

- Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với hành vi vi phạm quy định nêu trên.

Trên đây là nội dung báo cáo của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận về việc có ý kiến về xây dựng quy định hướng dẫn trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án nạo vét bằng hình thức xã hội hóa, không sử dụng vốn ngân sách trên địa bàn tỉnh đối với các dự án nạo vét hồ chứa, đập dâng trên sông, suối./.

Nơi nhận: *JL*

- Như trên;
- Chủ tịch, KSV, BGD Công ty (Báo cáo);
- Các phòng chuyên môn;
- Các trạm thủy nông;
- Lưu: VT, QLNCT.



Lưu Anh Tuấn

